



PHIẾU HỌC TẬP

CỘNG, TRỪ ĐA THỨC MỘT BIẾN

Họ tên: Lớp:

Ngày:

1. Dạng cơ bản: Cộng – trừ đa thức

👉 Thực hiện các phép tính sau và rút gọn nếu có thể:

- a) $(3x^2 + 5x - 1) + (2x^2 - 3x + 4)$
- b) $(4x^3 - x^2 + 2x) - (x^3 + 2x^2 - x)$
- c) $(5x^2 - 2x + 7) + (-5x^2 + 2x - 1)$
- d) $(x^4 + 2x^2 + 1) - (x^4 - x^2 - 3)$

2. Dạng sắp xếp và cộng trừ

👉 Sắp xếp các đa thức theo lũy thừa giảm của biến rồi thực hiện phép tính:

- a) $(2 - 3x + x^2) + (x - x^2 + 4)$
- b) $(6 - 2x^3 + x^2) - (3x^3 - x^2 + 1)$

3. Dạng điền khuyết

👉 Điền vào chỗ trống để phép cộng/trừ sau đúng:

- a) $(2x^2 + \underline{\hspace{2cm}}x - 3) + (x^2 + 2x + 1) = 3x^2 + 4x - 2$
- b) $(5x^3 - x^2 + 4x + 6) - (2x^3 + 3x^2 + \underline{\hspace{2cm}}x + 1) = 3x^3 - 4x^2 + x + 5$

4. Dạng bài toán có lời văn

👉 Viết biểu thức đa thức biểu diễn và thực hiện phép cộng hoặc trừ:

- a) Một hình chữ nhật có chiều dài là $(2x + 3)$ cm và chiều rộng là $(x - 1)$ cm. Hãy viết biểu thức biểu diễn chu vi hình chữ nhật rồi rút gọn.
- b) Một học sinh có hai bài kiểm tra toán, điểm lần lượt là $(x + 2)$ và $(2x - 3)$. Tính tổng điểm hai bài và tìm điểm trung bình.





5. Dạng nâng cao: Tìm giá trị của biểu thức

Cho các giá trị cụ thể của biến và tính giá trị biểu thức:

- a) Với $x = -1$, tính giá trị của $A(x) = (2x^2 + 3x - 1) + (x^2 - x + 4)$
- b) Với $x = 2$, tính: $B(x) = (x^3 + 2x^2 - 5x) - (2x^3 - x^2 + 3x - 1)$

